

Số: 112 /CV-VASEP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 07 năm 2026

*V/v góp ý dự thảo Báo cáo Phó Thủ tướng
Chính phủ về tình hình sản xuất, xuất khẩu cá
rô phi sang thị trường Bra-xin*

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Phúc đáp Công văn số 7969/BNMT-TSKN ngày 20/7/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc góp ý dự thảo Báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng về tình hình sản xuất, xuất khẩu cá rô phi sang thị trường Bra-xin, sau khi nghiên cứu dự thảo Báo cáo, Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) xin trao đổi một số ý kiến để Bộ tham khảo, xem xét trong quá trình hoàn thiện Báo cáo như sau:

1. Về số liệu xuất khẩu cá rô phi sang Bra-xin trong 6 tháng đầu năm 2026

Tại Mục I của dự thảo Báo cáo, số liệu “xuất khẩu cá rô phi sang Bra-xin đạt khoảng 41 triệu USD, chiếm khoảng 54,2% tổng kim ngạch xuất khẩu cá rô phi của Việt Nam” có chênh lệch so với số liệu VASEP tổng hợp từ thống kê hải quan. Theo số liệu cập nhật, trong 6 tháng đầu năm 2026, *tổng kim ngạch xuất khẩu cá rô phi của Việt Nam đạt 69,4 triệu USD; trong đó, xuất khẩu sang Bra-xin đạt 34,9 triệu USD, tăng gấp 289 lần so với cùng kỳ năm 2025 và chiếm 50,3% tổng kim ngạch xuất khẩu cá rô phi của cả nước.*

2. Về thông tin nền của ngành cá rô phi thế giới và cơ hội phát triển đối với Việt Nam

Dự thảo Báo cáo đã phản ánh khá đầy đủ diễn biến tại thị trường Bra-xin và tình hình sản xuất, xuất khẩu cá rô phi trong nước. Để làm rõ hơn vị trí của ngành hàng cá rô phi Việt Nam trong bối cảnh chung, Báo cáo có thể cân nhắc bổ sung một số thông tin khái quát về quy mô sản xuất, xu hướng tiêu dùng và sự dịch chuyển của thương mại cá rô phi thế giới.

Theo Báo cáo tóm tắt ngành hàng cá rô phi Việt Nam và thế giới, sản lượng cá rô phi toàn cầu năm 2024 đạt khoảng **7 triệu tấn**, trong đó châu Á chiếm trên 67% sản lượng. Cá rô phi tiếp tục là nguồn protein thịt trắng có giá cạnh tranh, phù hợp với tiêu dùng đại chúng; nhu cầu đối với phi lê đông lạnh, sản phẩm tẩm bột, đóng gói tiện lợi và sản phẩm giá trị gia tăng đang mở rộng tại Hoa Kỳ, EU, Trung Đông, châu Phi và Mỹ Latinh.

Việt Nam có một số điều kiện thuận lợi để tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng này, như điều kiện khí hậu và mặt nước phù hợp; sản lượng năm 2025 khoảng **420 nghìn tấn**; hệ thống sản xuất giống, thức ăn và năng lực chế biến thủy sản xuất khẩu đã từng bước hình thành; doanh nghiệp có kinh nghiệm tổ chức chuỗi, kiểm soát chất lượng, truy xuất nguồn gốc và chế biến sâu từ ngành cá tra; đồng thời có khả năng cung ứng linh hoạt các sản phẩm phi lê đông lạnh, tẩm bột và đóng gói bán lẻ. Kim ngạch xuất khẩu cá rô phi tăng từ khoảng 41 triệu USD năm 2024 lên 99,3 triệu USD năm 2025 và tiếp tục duy trì đà tăng trong năm 2026, bước đầu cho thấy khả năng tham gia thị trường của sản phẩm cá rô phi Việt Nam.

Bên cạnh các lợi thế nêu trên, Báo cáo có thể đề cập thêm một số điều kiện gắn với định hướng phát triển bền vững của ngành hàng, gồm nâng cao chất lượng và tính chủ động của nguồn giống; phát triển vùng nuôi tập trung, an toàn dịch bệnh; tăng cường liên kết chuỗi và truy xuất

nguồn gốc; đáp ứng các chứng nhận quốc tế; phát triển sản phẩm giá trị gia tăng; cải thiện chi phí logistics; xây dựng cơ sở dữ liệu ngành và đa dạng hóa thị trường.

VASEP xin trao đổi để Bộ cân nhắc bố trí nội dung này tại Mục I hoặc Mục IV của Báo cáo, qua đó bổ sung cơ sở cho việc xem xét định hướng phát triển ngành hàng cá rô phi giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2035.

3. Về nhóm giải pháp ứng phó và phối hợp với phía Bra-xin

Dự thảo Báo cáo đã đề cập các nội dung về hồ sơ kỹ thuật, kiểm soát bệnh TiLV, phối hợp liên ngành, trao đổi song phương và tổ chức đoàn công tác tại Bra-xin. Trong bối cảnh các biện pháp liên quan đến cá rô phi đang được xem xét đồng thời ở cấp liên bang và cấp bang, VASEP xin góp thêm một số nội dung để Bộ tham khảo trong quá trình hoàn thiện nhóm giải pháp.

Về kỹ thuật và SPS, có thể tiếp tục hoàn thiện thông tin đánh giá nguy cơ, chương trình giám sát TiLV, quy trình lấy mẫu - xét nghiệm, hồ sơ truy xuất nguồn gốc và các bằng chứng khoa học phù hợp với từng dạng sản phẩm. Các thông tin này sẽ hỗ trợ quá trình trao đổi kỹ thuật với cơ quan có thẩm quyền của Bra-xin trên cơ sở khoa học, minh bạch và phù hợp với thông lệ quốc tế.

Về pháp lý và thương mại, Báo cáo có thể cân nhắc bổ sung nội dung theo dõi, rà soát các biện pháp được áp dụng hoặc xem xét tại cấp bang và cấp liên bang; đồng thời chuẩn bị thông tin phục vụ trao đổi tại các cơ chế song phương và đa phương phù hợp, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, trên tinh thần hợp tác và tôn trọng các quy định thương mại quốc tế.

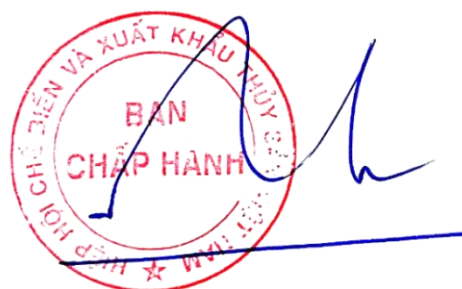
Về ngoại giao và trao đổi chính sách, bên cạnh việc làm việc với Bộ Nông nghiệp và Chăn nuôi Bra-xin (MAPA), có thể mở rộng trao đổi với các cơ quan liên quan của Chính phủ Bra-xin, cơ quan lập pháp, chính quyền các bang, hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp nhập khẩu và hệ thống phân phối. Nội dung trao đổi có thể nhấn mạnh tính bổ sung của nguồn cung từ Việt Nam, lợi ích đối với người tiêu dùng và doanh nghiệp Bra-xin, cũng như ý nghĩa của việc duy trì môi trường thương mại ổn định, minh bạch trong tổng thể quan hệ Đối tác chiến lược Việt Nam - Bra-xin.

Ngoài các nội dung trên, VASEP cơ bản thống nhất với định hướng của dự thảo Báo cáo về việc chuẩn bị hồ sơ kỹ thuật, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan liên quan, trao đổi trực tiếp với phía Bra-xin và nghiên cứu xây dựng định hướng phát triển ngành hàng cá rô phi Việt Nam. VASEP trân trọng gửi các ý kiến nêu trên để Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét, tổng hợp trong quá trình hoàn thiện Báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Thường vụ HH;
- BCH&BKT HH;
- VPĐD HH tại Hà Nội;
- Lưu VP HH.

TUQ. CHỦ TỊCH HIỆP HỘI
TỔNG THƯ KÝ



Nguyễn Hoài Nam